

Số: /BC-STC Hà Nam, ngày tháng năm 2024

BÁO CÁO

Tình hình giá cả thị trường, công tác trọng tâm tháng 01 năm 2024, kế hoạch triển khai công tác tháng 02 năm 2024 và tình hình giá cả thị trường trước Tết Nguyên đán Giáp Thìn năm 2024

Căn cứ Thông tư số 116/2018/TT-BTC ngày 28/11/2018 của Bộ tài chính Quy định chế độ báo cáo giá thị trường.

Sở Tài chính Hà Nam báo cáo Tình hình giá cả thị trường, công tác trọng tâm tháng 01 năm 2024, kế hoạch triển khai công tác tháng 02 năm 2024 và tình hình giá cả thị trường trước Tết Nguyên đán Giáp Thìn năm 2024 như sau:

I. Chỉ số giá tiêu dùng tháng 01 năm 2024

1. Trên cơ sở tham khảo số liệu do Cục Thống kê tỉnh Hà Nam điều tra, Sở Tài chính lập bảng chi tiết chỉ số giá tiêu dùng tháng 01 năm 2024 như sau:

DVT: %

	Chỉ số giá tháng báo cáo so với:		
	Kỳ gốc 2019	Tháng 01/2024 so với tháng 01/2023	Tháng 01/2024 so với tháng 12/2023
CHỈ SỐ GIÁ TIÊU DÙNG CHUNG	113,72	103,33	100,31
Hàng ăn và dịch vụ ăn uống	116,82	103,01	100,33
<i>Trong đó:</i>			
Lương thực	131,83	118,58	102,12
Thực phẩm	114,25	100,12	100,02
Ăn uống ngoài gia đình	116,24	103,40	100,12
Đồ uống và thuốc lá	109,47	103,18	100,59
May mặc, giày dép và mũ nón	114,70	102,68	100,04
Nhà ở, điện, nước, chất đốt và VLXD	121,63	106,25	100,79
Thiết bị và đồ dùng gia đình	109,42	101,32	100,27
Thuốc và dịch vụ y tế	110,69	108,55	100,00
Giao thông	111,53	100,16	100,01
Bưu chính viễn thông	97,25	100,00	100,00
Giáo dục	105,59	99,95	100,01

Văn hoá, giải trí và du lịch	102,32	100,76	99,99
Hàng hóa và dịch vụ khác	114,51	104,60	100,44
CHỈ SỐ GIÁ VÀNG	162,62	115,88	102,34
CHỈ SỐ GIÁ ĐÔ LA MỸ	105,69	103,76	100,45

2. Phân tích chi tiết như sau:

- Chỉ số giá tiêu dùng các mặt hàng tháng 01/2024 tăng 0,31% so với tháng 12/2023, tăng 3,33% so với tháng 01 năm trước, trong đó:

+ Có 08 nhóm chỉ số tăng so với tháng trước: Hàng ăn và dịch vụ ăn uống tăng 0,33%; Đồ uống và thuốc lá tăng 0,59%; May mặc, giày dép và mũ nón tăng 0,04%; Nhà ở, điện, nước, chất đốt và VLXD tăng 0,79%; Thiết bị và đồ dùng gia đình tăng 0,27%; Giao thông tăng 0,01%; Giáo dục tăng 0,01%; Hàng hóa và dịch vụ khác tăng 0,44%.

+ Có 01 nhóm chỉ số giảm so với tháng trước: Văn hóa, giải trí và du lịch giảm 0,01%.

+ 02 nhóm chỉ số giá ổn định so với tháng trước: Thuốc và dịch vụ y tế; Bưu chính viễn thông.

- Chỉ số giá vàng tăng 2,34% so với tháng trước.

- Chỉ số giá đô la Mỹ tăng 0,45% so với tháng trước.

II. Diễn biến giá cả thị trường tháng 01 năm 2024

Tháng 1 là thời gian tết Nguyên đán 2024, nhu cầu mua sắm Tết của người dân tăng dần khi bắt đầu ngày ông Công ông Táo (23 tháng Chạp âm lịch), từ đó đến cận Tết, nhu cầu đi lại, mua sắm thực phẩm tươi sống, hàng tiêu dùng tăng lên.

Tình hình thị trường những ngày trước Tết bắt đầu sôi động và nhộn nhịp các mặt hàng khá đa dạng, phong phú. Tại các chợ tập trung nhiều nhất ở các quầy bán trái cây, bánh mứt, thực phẩm các loại...Giá cả tuy có biến động tăng nhưng mức tăng không đáng kể và biến động không nhiều, chủ yếu ở một số mặt hàng tiêu dùng thiết yếu như thịt tươi sống, trái cây, hoa các loại. Các siêu thị, chợ, hộ kinh doanh đẩy mạnh cung ứng hàng hóa ra thị trường nên đảm bảo đầy đủ nguồn hàng, chủng loại đa dạng, đáp ứng tốt nhu cầu mua sắm của người dân.

Nhìn chung lượng hàng hóa chuẩn bị và dự trữ phục vụ Tết khá dồi dào, nhờ vậy mà giá cả khá ổn định. Tất cả các siêu thị đều thực hiện tốt việc niêm yết giá và bán theo giá niêm yết. Sức mua của người dân tại thời điểm này tăng nhẹ.

1. Giá lương thực: Nhu cầu mua gạo nếp ăn Tết và gói bánh cũng đang dần gia tăng nên biến động giá cả gạo nếp các loại trên thị trường càng sôi nổi. Giá gạo nếp trên thị trường hiện nay dao động trung bình trong khoảng 25.000 – 40.000 đồng một kg.

Giá gạo tẻ thường dao động trong khoảng từ 13.500-14.500đ/kg; giá thóc tẻ thường từ 7.200đ/kg-7.600đ/kg; gạo tám thơm Hải Hậu dao động trong khoảng từ 18.000đ/kg-20.000đ/kg... gạo tám Điện Biên dao động từ 16.000 – 18.500đ/kg;

2. Giá các loại thực phẩm tươi sống

- Giá các loại thịt: Giá thịt lợn hơi dao động từ 58.000đ/kg đến 65.000đ/kg; thịt lợn thăn dao động từ 120.000đ/kg đến 130.000đ/kg; thịt lợn mông sườn từ 105.000-115.000đ/kg, giá thịt bò thăn dao động từ 230.000đ/kg đến 250.000đ/kg; gà ta còn sống loại 1kg/con giá từ 100.000đ/kg đến 110.000đ/kg; gà công nghiệp làm sẵn dao động từ 60.000đ/kg đến 65.000đ/kg...

- Giá một số loại thủy, hải sản: cá chép loại 0,5kg/con giá dao động từ 50.000 đ/kg đến 60.000 đ/kg; cá quả (cá lóc) loại 0,5kg/con giá dao động từ 90.000 đ/kg đến 110.000 đ/kg, cá thu loại 1 kg giá từ 150.000 đ/kg-170.000đ/kg, tôm rảo loại 40 con/kg dao động từ 230.000 - 270.000 đồng/kg...

- Giá các loại rau củ quả: Cà chua: 10.000đ/kg-15.000đồng/kg; bí xanh 10.000đ/kg-12.000đ/kg; bắp cải: 10.000 – 12.000 đồng/cái;...

3. Giá một số mặt hàng đường, bia rượu, bánh kẹo, thuốc lá: đường RE giá dao động từ 23.000 đ/kg đến 25.000đ/kg; bia chai Hà Nội giá dao động từ 220.000 đ/kết đến 250.000 đồng/kết 24 chai; bia lon Hà Nội giá dao động từ 260.000 đ/thùng đến 290.000 đồng/thùng; Mứt tết Hữu Nghị loại 300g/hộp dao động từ 55.000 đ/hộp - 65.000đ/hộp; Bánh Choco-pie 12 cái loại 396g dao động từ 48.000 – 54.000 đ/hộp...

4. Giá xăng dầu: Trong tháng 01 năm 2024, giá xăng dầu điều chỉnh từ 15h00' ngày 18/01/2024 theo Văn bản số 399/BCT-TTTN của Bộ Công thương; từ 15h00' ngày 25/01/2024 tại Văn bản số 580/BCT-TTTN của Bộ Công thương. Hiện nay, Xăng RON 95-III có giá 23.860đ/lít; xăng E5 Ron 92-II có giá 22.610đ/lít; Dầu Đizen 0,05S-II có giá 20.770đ/lít.

5. Giá Gas petrolimex tăng so với tháng trước: dao động từ 432.000 đồng đến 460.000 đồng mỗi bình dân dụng 12kg van ngang hoặc van đứng.

6. Giá phân bón: giá phân NPK Phú Mỹ được giao dịch ở mức 15.800-17.000 đồng, Urê Hà Bắc từ 11.700-14.000 đồng/kg;.....

7. Giá vàng: Giá vàng 99.99% dao động từ 6.290.000 đồng/chỉ đến 6.610.000 đồng/chỉ.

III. Công tác đã triển khai tháng 01 năm 2024

1. Thực hiện Chỉ thị số 01/CT-BTC ngày 09/01/2024 của Bộ Tài chính về việc tăng cường công tác quản lý, điều hành và bình ổn giá trong dịp Tết Nguyên đán Giáp Thìn 2024, UBND tỉnh Hà nam đã ban hành Công văn số 74/UBND-KT ngày 16/01/2024 V/v tăng cường công tác quản lý, điều hành và bình ổn giá trong dịp Tết Nguyên Đán Giáp Thìn năm 2024. Đồng thời, Sở Tài chính Hà Nam đã ban hành Công văn số 93/STC-GCS ngày 15/01/2024 gửi các phòng Tài chính – Kế hoạch các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh V/v tăng cường công tác quản lý, điều hành và bình ổn giá trong dịp Tết Nguyên đán Giáp Thìn 2024.

2. Công tác thẩm định giá đất cụ thể:

- Phương án giá đất cụ thể để tính đơn giá thuê đất trả tiền thuê đất hàng năm để thực hiện dự án trên địa bàn thành phố Phủ Lý, thị xã Duy Tiên, các huyện: Thanh Liêm, Kim Bảng, Lý Nhân, Bình Lục.

- Phương án giá đất cụ thể để thu tiền sử dụng đất để thực hiện các dự án trên địa bàn thị xã Duy Tiên, các huyện: Thanh Liêm, Lý Nhân.

3. Phối hợp với các ngành thực hiện định giá tài sản trong tổ tụng hình sự theo quy định.

4. Theo dõi sát diễn biến tình hình giá cả thị trường và thực hiện công tác báo cáo giá cả thị trường về UBND tỉnh và Cục quản lý giá - Bộ Tài chính.

IV. Kế hoạch triển khai công tác tháng 02 năm 2024

1. Tăng cường công tác tham mưu về giá đất đảm bảo sát với thị trường đối với các dự án theo quy định.

2. Phối hợp với các ngành thực hiện định giá tài sản trong tổ tụng hình sự theo quy định.

3. Tiếp tục theo dõi tình hình giá cả thị trường, kịp thời nắm bắt thông tin giá cả trên địa bàn tỉnh để báo cáo Bộ Tài chính, UBND tỉnh theo quy định.

Trên đây là Báo cáo tình hình giá cả thị trường, công tác trọng tâm tháng 01 năm 2024, kế hoạch triển khai công tác tháng 02 năm 2024 và tình hình giá cả thị trường trước Tết Nguyên đán Giáp Thìn năm 2024. Sở Tài chính Hà Nam trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- Cục Quản lý Giá (b/c);
- UBND tỉnh (b/c);
- Sở Tài chính các tỉnh, thành phố;
- Lưu: VT, GCS.

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Trung Dũng